TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **18/**2019/QĐST-HNGĐ	*Sơn Trà, ngày 28 tháng 3năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 14/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Lê Thị H. Sinh năm: 1972. Nghề nghiệp: Buôn bán. Địa chỉ: Tổ 19C, phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng.

- *Bị đơn:* Ông Trần Văn C. Sinh năm: 1973. Nghề nghiệp: Làm biển. Địa chỉ: Tổ 19C, phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 03 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị H và ông Trần Văn C.

(Do chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của bà Lê Thị H và ông Trần Văn C nên Giấy chứng nhận kết hôn quyển số 670 , số 01 ngày 7 tháng 5 năm 1993 do UBND phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng cấp không còn giá trị pháp lý).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị H và ông Trần Văn C thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung : Bà H ông C xác định có 02 con chung là Trần Thị Diễm T, sinh ngày 10/01/1993, và Trần Xuân V, sinh ngày 05/07/1995. Do các con đã trưởng thành nên con muốn sống với cha hoặc mẹ tuy thuộc vào nguyện vọng của con.

- Về tài sản chung: bà Lê Thị H và ông Trần Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: bà Lê Thị H và ông Trần Văn C xác định không có nợ chung.

- Về Án phí : Án phí HNGĐ sơ thẩm 150.000 đồng bà Lê Thị H và ông Trần Văn C phải chịu mỗi người 75.000 đồng nhưng bà H tự nguyện chịu 150.000đ được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, Tp. Đà Nẵng theo biên lai số 009240 ngày18/02/2019. Hoàn trả lại cho bà Lê Thị H số tiền 150.000đ đã nộp theo biên lai số 009240 ngày18/02/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- UBND phường Mân Thái, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng.
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

HỒ THỊ MỸ DUNG